TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **76**/2025/QĐST-HNGĐ	*Sơn Dương, ngày 28 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 72/2025/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 02 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Hoàng Văn C**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Chị **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn M, xã K, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Hoàng Văn C** và chị **Nguyễn Thị Thu H.**

(Giấy chứng nhận kết hôn số 03, ngày 23 tháng 02 năm 2023 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang)

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Hoàng Văn C và chị Nguyễn Thị Thu H đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về tài sản chung:*** Anh Hoàng Văn C và chị Nguyễn Thị Thu H đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về vay nợ chung:*** Anh Hoàng Văn C và chị Nguyễn Thị Thu H đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí:*** Anh Hoàng Văn C phải nộp tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000003000577 ngày 19/02/2025 của Công ty cổ phần T và Biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Toà án số: 000008 ngày 20/02/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho anh Hoàng Văn C số tiền chênh lệnh là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Nguyễn Thị Thu H không phải nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TQ;
- VKSND huyên SD;
- Chi cục THADS huyện SD;
- UBND xã T. (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự ;
- Lưu

.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Chiến